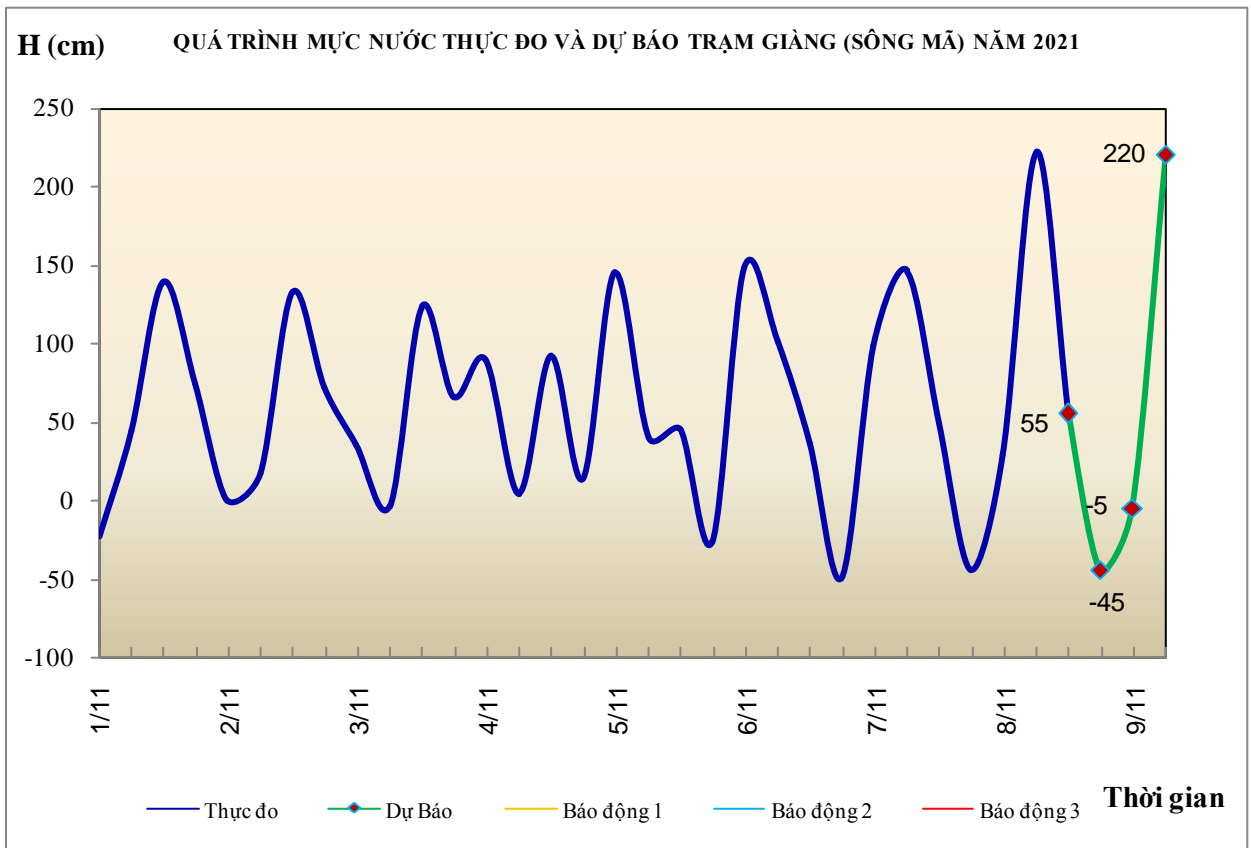


Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 2021

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

1. Khu vực Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
1.2. Sông Mã: Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều
1.3. Sông Chu: Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa
1.4. Sông Cả: Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều
1.5. Sông La: Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều	Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La biến đổi theo triều.

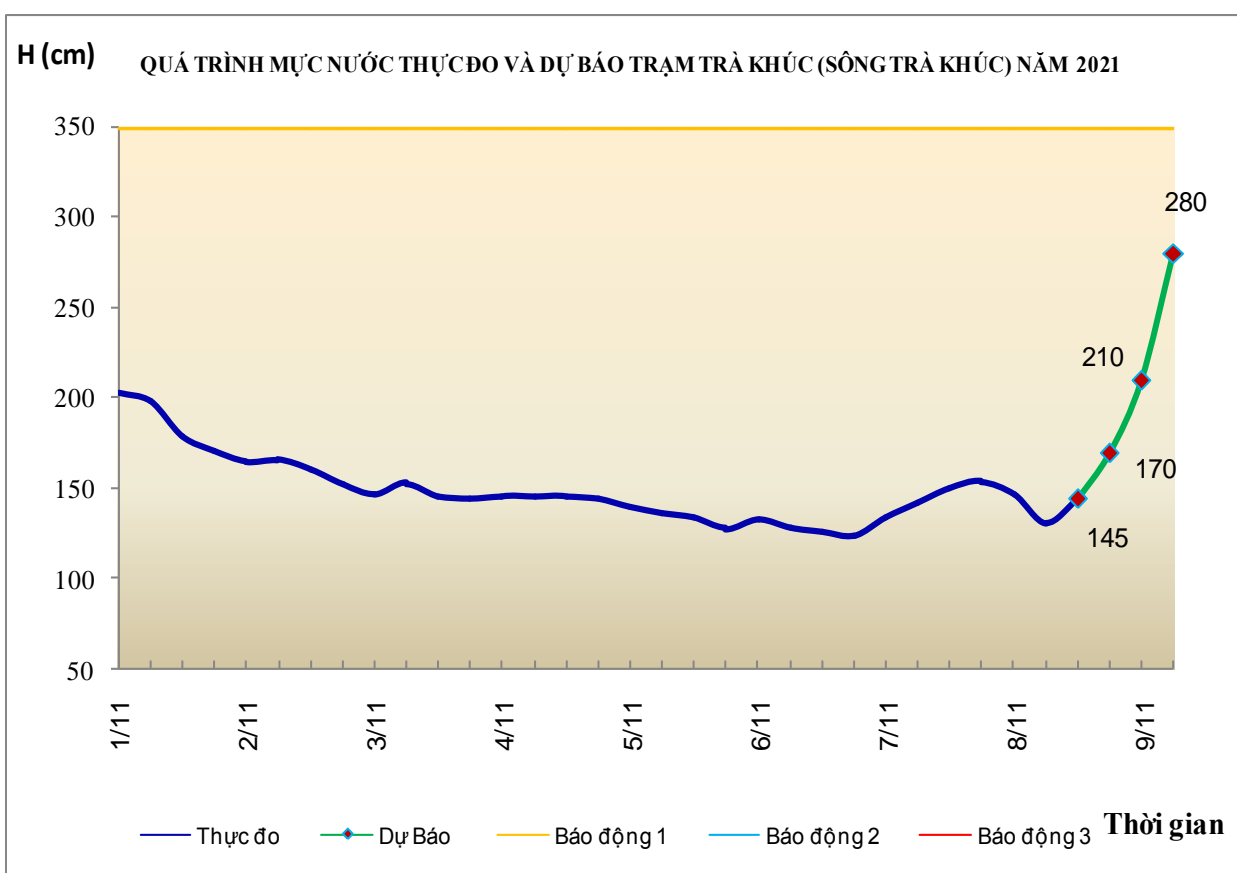


2. Khu vực Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.2. Sông Hương: Mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa.	Mức nước có dao động.
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Mức nước có dao động.	Mức nước sông sẽ lên
2.4. Sông Trà Khúc: Mức nước có dao động	Mức nước sông sẽ lên
2.5. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước các sông Quảng Nam, Quảng Ngãi sẽ lên, các sông Thừa Thiên Huế có dao động, các sông khác biến đổi chậm

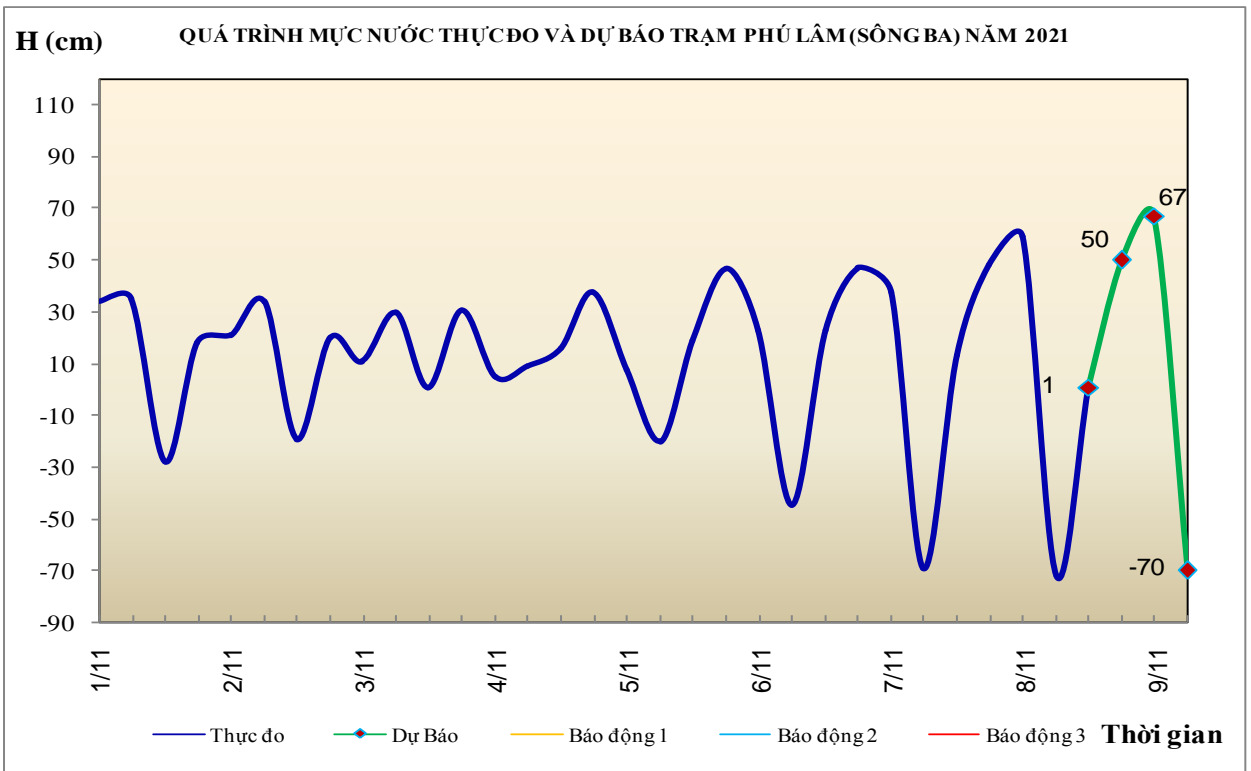
Cảnh báo: Từ nay (08/11) đến ngày 11/11, trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông ở Thừa Thiên Huế, Quảng Nam lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2; các sông ở Quảng Ngãi lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi.



3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Kôn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước lên
3.2. Sông Ba: Mức nước trên thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của thủy điện và thủy triều.	Mức nước thượng trung lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa, thủy triều.
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước sẽ lên
3.4. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước trên các sông ở Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà sẽ lên; các sông khác biến đổi chậm
Cảnh báo: Từ nay (08/11) đến ngày 11/11, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Ba (Phú Yên) lên mức BĐ1-BĐ2; sông Kôn (Bình Định), sông Kỳ Lộ (Phú Yên), sông Dinh Ninh Hòa (Khánh Hòa) và các sông suối nhỏ khác có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3, trên BĐ3.	

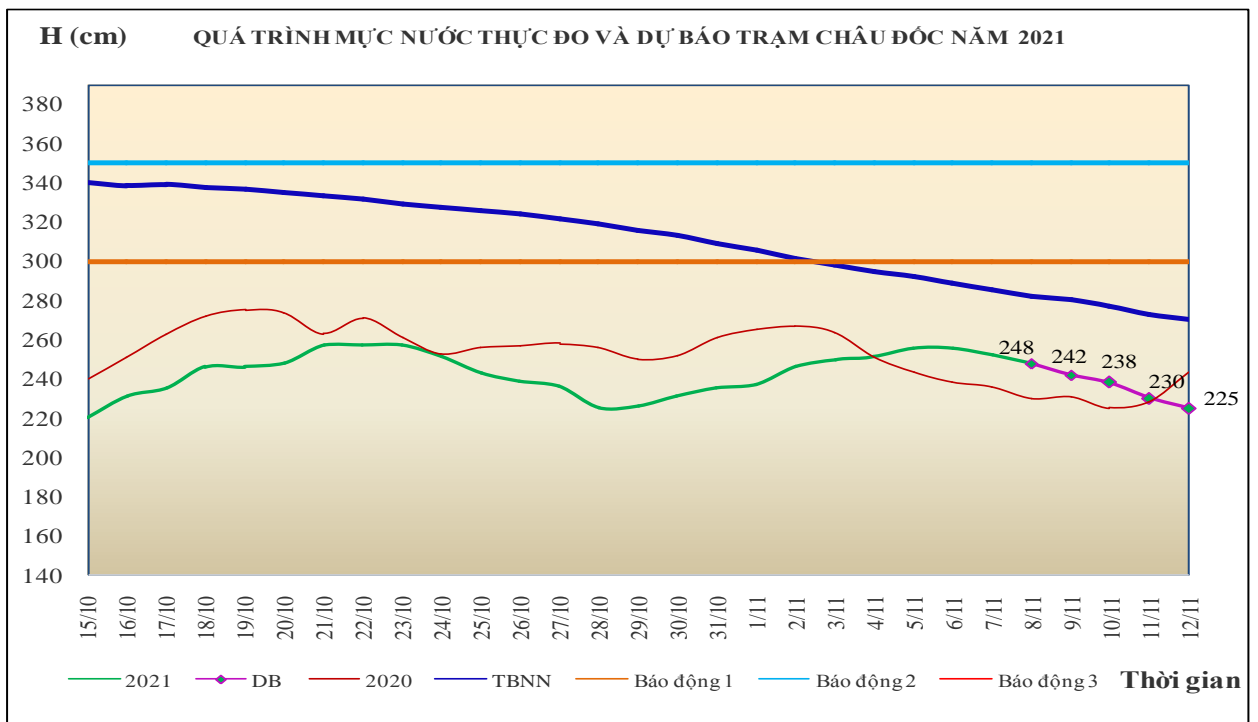
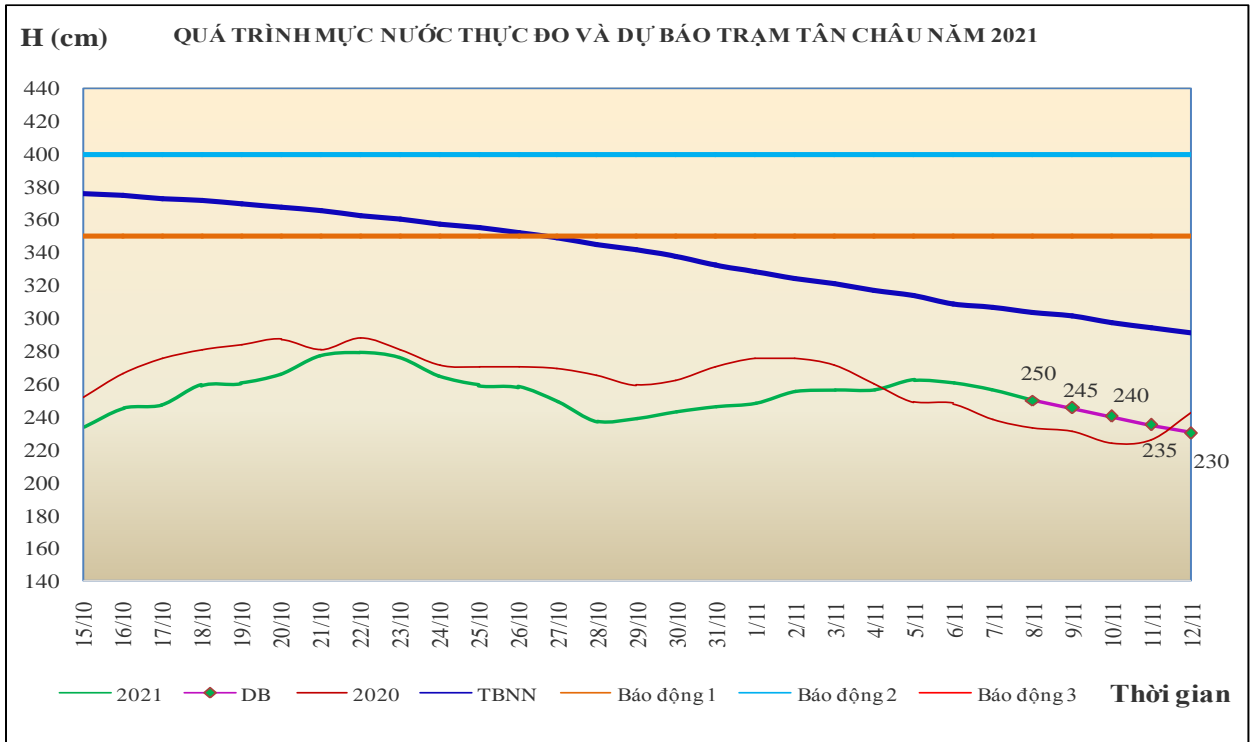


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
4.1. Sông Sê San: Mức nước các sông dao động do điều tiết của hồ chứa.	Mức nước các sông dao động do điều tiết của hồ chứa.
4.2. Sông Srêpôk: Mức nước trên sông Krông Ana xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa.	Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa.
4.3. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
<p>5.1. Sông Cửu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long, sông Sài Gòn biến đổi chậm. Mức nước cao nhất ngày 07/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,56m, tại Mỹ Thuận 1,95m (trên BĐ3 0,15), tại Mỹ Tho 1,72m (trên BĐ3 0,12m); trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,52m, tại Cần Thơ 2,04m (trên BĐ3 0,04m); trên sông Sài Gòn tại trạm Phú An 1,63m (trên BĐ3 0,03m).</p>	<p>Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long, sông Sài Gòn tiếp tục xuống. Đến ngày 12/11 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,30m; tại Châu Đốc ở mức 2,25m, tại các trạm hạ lưu sông Cửu Long, sông Sài Gòn ở dưới mức BĐ1.</p>
<p>5.2. Sông Đồng Nai: Mức nước có dao động</p>	<p>Mức nước có dao động</p>
<p>Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long.</p>	



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-07/11	19h-07/11	1h-08/11	7h-08/11	13h-08/11		19h-08/11		1h-09/11		7h-09/11	
Mã	Giàng	49	-45	29	222	55	↓	-45	↓	-5	↑	220	↑
Cả	Nam Đàn	89	52	62	197	70	↓	40	↓	55	↑	210	↑
La	Linh Cẩm	51	-16	-10	200	60	↓	-25	↓	-40	↓	220	↑
Gianh	Mai Hóa	43	-41	25	97	60	↓	-10	↓	45	↑	105	↑
Hương	Kim Long	37	22	38	32	50	↑	55	↑	70	↑	85	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	52	46	70	-13	60	↑	80	↑	100	↑	85	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	150	154	147	131	145	↑	170	↑	210	↑	280	↑
Kôn	Thanh Hòa	496	498	501	504	515	↑	520	↑	535	↑	560	↑
Ba	Phú Lâm	13	48	59	-72	1	↑	50	↑	67	↑	-70	↓
Đăkbla	Kon Tum	51601	51592	51594	51602	51605	↑	51595	↓	51615	↑	51640	↑
Krông Ana	Giàng Sơn	41893	41891	41888	41884	41880	↓	41876	↓	41872	↓	41870	↓
Đồng Nai	Tà Lài	11159	11161	11157	11173	11175	↑	11170	↓	11160	↓	11150	↓

6.2. Khu vực Nam Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo		Dự báo			
		07/11	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11
Sông Tiền	Tân Châu	256 ↓	250 ↓	245 ↓	240 ↓	235 ↓	230 ↓
Sông Hậu	Châu Đốc	252 ↓	248 ↓	242 ↓	238 ↓	230 ↓	225 ↓

Tin phát lúc: 10h30'

**PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN TRUNG BỘ,
TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

Dự báo viên: Huệ, Trang, Tùng, Vân, Thắng